

Bản án số: **126/2017/DS-ST**

Ngày: 27/7/2017

“*V/v T/c hợp đồng tín dụng*”

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA - TỈNH LONG AN**

### ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Linh Duy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Rạt;
2. Bà Trần Thị Kim Hoa;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tú - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 243/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2017/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN V. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Địa chỉ trụ sở: phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: ông Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ - Quản lý pháp chế Ngân hàng TMCP V chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: đường N, phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hiền T: ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1980. Địa chỉ: đường L, phường S, quận V, thành phố Hồ Chí Minh. (Theo văn bản ủy quyền số 852/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 12/5/2017).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ thường trú: ấp D, xã F, huyện H, tỉnh Long An.

(*Anh P đại diện Ngân hàng có mặt, anh Đ vắng mặt*).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2017 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ông Nguyễn Hoàng P đại diện cho Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng V) trình bày:

Ngày 04/10/2013, Ngân hàng V có cho anh Nguyễn Minh Đ vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077, số tiền cho vay là 21.000.000đồng với lãi suất là 3,75%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 30 tháng, phương thức vay trả góp, tổng số tiền gốc và lãi anh Đ phải thanh toán trong hạn 30 tháng là 35.866.000đồng. Sau đó, anh Đ trả được 18 tháng với số tiền 23.600.000đồng, kể từ ngày 25/7/2016 đến nay thì anh Đ không trả bất kỳ khoản tiền nào. Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh Đ trả số tiền nợ gốc đến hạn là 12.266.000đồng. Ngoài ra, ông P đại diện Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh Đ có ý kiến trình bày tại bản tự khai ngày 13/7/2017 như sau: Anh Đ thừa nhận có ký vay tiền với Ngân hàng V theo Hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077 ngày 04/10/2013, anh Đ thống nhất số tiền đã vay và lãi suất là 3,75%/tháng, phương thức vay trả góp, gốc và lãi anh Đ phải thanh toán trong hạn 30 tháng là 35.866.000đồng. Anh Đ có trả được 18 tháng với số tiền 23.600.000đồng, kể từ ngày 25/7/2016 đến nay do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên anh Đ không trả nổi bất kỳ khoản tiền gốc, lãi nào. Nay anh Đ thống nhất số tiền vay còn nợ Ngân hàng V là 12.266.000đồng. Nay anh Đ đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc đến hạn là 12.266.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hết nợ. Ngoài ra, anh Đ không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không bổ sung, thay đổi hay rút yêu cầu khởi kiện; vẫn giữ nguyên các yêu cầu, ý kiến đã trình bày, không cung cấp thêm chứng cứ gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Minh Đ không có đơn phản tố; Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Vào ngày 04/10/2013, Ngân hàng V và anh Nguyễn Minh Đ có ký hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, thời điểm kết thúc hợp đồng là 30 tháng kể từ ngày 04/10/2013. Từ ngày 25/7/2016 đến nay thì anh Nguyễn Minh Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng. Ngày 12/5/2017, Ngân hàng V có đơn khởi kiện. Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý đơn khởi kiện của Ngân hàng V, xác định quan hệ tranh chấp là dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”; vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện, việc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 35, 39, 40 BLTTDS năm 2015.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077 ngày 04/10/2013 được ký kết giữa Ngân hàng V với anh Nguyễn Minh Đ bằng văn bản, có mục đích sử dụng tiền vay tiêu dùng nên đây là hợp đồng tín dụng hợp pháp.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077 ngày 04/10/2013, xác định anh Nguyễn Minh Đ có vay của Ngân hàng V số tiền là 21.000.000đồng với lãi suất là 3,75%/tháng, hình thức trả góp trong hạn 30 tháng. Anh P đại diện Ngân hàng V chứng minh được anh Đ trả được 18 tháng với số tiền 23.600.000đồng và kể từ ngày 25/7/2016 đến nay thì không trả bất kỳ khoản nào. Nay Ngân hàng V yêu cầu anh Đ trả cho Ngân hàng V tổng số tiền là 12.266.000đồng được anh Nguyễn Minh Đ thừa nhận, thống nhất số nợ vay và đồng ý trả nợ nhưng không thống nhất cách trả.

Từ đó, HĐXX xét: Anh Nguyễn Minh Đ thừa nhận còn nợ Ngân hàng V 12.266.000đồng và thừa nhận kể từ ngày 25/7/2016 đến nay không trả được nợ. Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký thì anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V. Nay anh Nguyễn Minh Đ đề nghị xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hết nợ. Xét đề nghị này của anh Đ không được người đại diện Ngân hàng đồng ý. Do đó, Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ trả số tiền nợ 12.266.000đồng là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận theo qui định tại các Điều 280, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 và việc thỏa thuận lãi suất phù hợp khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Minh Đ phải chịu án phí DSST sung công quỹ nhà nước.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 271 BLTTDS sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 280, Điều 463, Điều 468, Điều 470 BLDS năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với anh Nguyễn Minh Đ.

Buộc anh Nguyễn Minh Đ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc đến hạn là 12.266.000đồng (*Mười hai triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ khi Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền chậm trả trong giai đoạn thi hành án, Ngân hàng có quyền yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ trả tiền lãi chậm trả phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20131018-500000-0077 ngày 04/10/2013.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Minh Đ phải nộp 613.300đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 306.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000516 ngày 22/5/2017.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo. Riêng bị đơn anh Nguyễn Minh Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự
- VKSND huyện
- TAND tỉnh Long An
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Linh Duy**

**Hội Thẩm Nhân Dân**

**Chủ Tọa phiên Tòa**

**Trần Thị Kim Hoa – Nguyễn Văn Ghên**

**Nguyễn Khắc Linh Duy**











